TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá thép hôm nay 11/9: Giảm nhẹ trên sàn giao dịch

08:55 11/09/2024

Ngày 11/9, thị trường trong nước giữ nguyên giá bán; quặng sắt giảm do triển vọng nhu cầu ảm đạm của Trung Quốc.



Giá quặng sắt kỳ hạn giảm từ bỏ mức tăng trước đó, vì triển vọng nhu cầu thép suy yếu của Trung Quốc.

Giá thép tại miền Bắc

Theo SteelOnline.vn, thương hiệu thép Hòa Phát, với dòng thép cuộn CB240 ở mức 13.640 đồng/kg; thép thanh vằn D10 CB300 có giá 13.840 đồng/kg.

Thương hiệu thép Việt Ý, dòng thép cuộn CB240 ở mức 13.640 đồng/kg; thép thanh vằn D10 CB300 có giá 13.740 đồng/kg.

Thép Việt Đức, với dòng thép cuộn CB240 dừng ở mức 13.580 đồng/kg, thép thanh vằn D10 CB300 có giá 13.890 đồng/kg.

Thép Việt Sing, với thép cuộn CB240 có giá 13.700 đồng/kg; thép thanh vằn D10 CB300 có mức giá 14.010 đồng/kg.

Thép VAS, với dòng thép cuộn CB240 ở mức 13.600 đồng/kg; thép thanh vằn D10 CB300 có giá 13.750 đồng/kg.

Giá thép tại miền Trung

Thép Hòa Phát, với dòng thép cuộn CB240 xuống ở mức 13.640 đồng/kg; thép thanh vằn D10 CB300 có giá 13.840 đồng/kg.

Thép Việt Đức, hiện dòng thép cuộn CB240 ở mức 13.990 đồng/kg; thép thanh vằn D10 CB300 có giá 14.290 đồng/kg.

Thép VAS hiện dòng thép cuộn CB240 ở mức 14.010 đồng/kg; thép thanh vằn D10 CB300 có giá 13.960 đồng/kg.

Thép Pomina, với dòng thép cuộn CB240 ở mức 14.280 đồng/kg; thép thanh vằn D10 CB300 có giá 14.480 đồng/kg.

Giá thép tại miền Nam

Thép Hòa Phát, thép cuộn CB240 ở mức 13.640 đồng/kg; thép thanh vằn D10 CB300 có giá 13.840 đồng/kg.

Thép VAS, dòng thép cuộn CB240 ở mức 13.600 đồng/kg; thép thanh vằn D10 CB300 có giá 13.700 đồng/kg.

Thép Pomina, dòng thép cuộn CB240 ở mức 14.080 đồng/kg; thép thanh vằn D10 CB300 có giá 14.380 đồng/kg.

Giá thép trên sàn giao dịch

Thép cây trên sàn giao dịch tương lai Thượng Hải (SHFE) giao tháng 6/2025 giảm 16 Nhân dân tệ, xuống mức 3.120 Nhân dân tệ/tấn.

Giá quặng sắt kỳ hạn giảm từ bỏ mức tăng trước đó, vì triển vọng nhu cầu thép suy yếu của Trung Quốc đã lấn át nguồn cung yếu hơn và kỳ vọng về các biện pháp kích thích hơn nữa từ nước tiêu thụ hàng đầu.

Hợp đồng quặng sắt tháng 1 được giao dịch nhiều nhất trên sàn giao dịch hàng hóa Đại Liên (DCE) DCIOcv1 của Trung Quốc giảm 0,07% xuống còn 675 Nhân dân tệ (94,79 USD)/tấn.

Giá quặng sắt chuẩn tháng 10 SZZFV4 trên sàn giao dịch Singapore đã giảm 1,17% xuống còn 90,7 USD/tấn.

Dữ liệu hải quan cho thấy lượng quặng sắt nhập khẩu của Trung Quốc trong tháng 8 đã giảm 1,38% so với tháng 7 và giảm 4,73% so với cùng kỳ năm trước, do giá thép giảm và triển vọng nhu cầu ảm đạm đã làm giảm nhu cầu của người mua.

Tháng 9 là mùa cao điểm tiêu thụ thép điển hình ở Trung Quốc, nhưng nhu cầu vẫn ở mức thấp vào tuần trước do lo ngại về nền kinh tế Trung Quốc và Mỹ, công ty tư vấn Mysteel cho biết.

Lạm phát tiêu dùng của Trung Quốc tăng tốc vào tháng 8 với tốc độ nhanh nhất trong nửa năm, trong khi tình trạng giảm phát giá sản xuất trở nên tồi tệ hơn.

Khởi đầu không mấy suôn sẻ trong nửa cuối năm đang tạo thêm áp lực lên nền kinh tế lớn thứ hai thế giới này trong việc đưa ra nhiều chính sách hơn trong bối cảnh thị trường nhà ở suy thoái kéo dài, tình trạng thất nghiệp dai dẳng, nợ nần và căng thẳng thương mại gia tăng.

Trong khi đó, tổng khối lượng các lô hàng quặng sắt được vận chuyển đến các điểm đến trên toàn cầu từ 19 cảng và 16 công ty khai thác ở Úc và Brazil đã kết thúc đợt tăng trong ba tuần, giảm 10,8% so với tuần trước xuống còn 25,8 triệu tấn trong giai đoạn từ ngày 2 - 8/9, theo dữ liệu từ Mysteel.

Tổng lượng quặng sắt dự trữ trên khắp các cảng ở Trung Quốc giảm 0,2% so với tuần trước xuống còn 150,5 triệu tấn tính đến ngày 6/9, theo dữ liệu của Steelhome.

Các thành phần sản xuất thép khác trên DCE đã tăng sau sáu phiên giảm liên tiếp, với than cốc DJMcv1 và than cốc DCJcv1 lần lượt tăng 1,24% và 0,45%.

Hầu hết các chuẩn thép trên sàn giao dịch tương lai Thượng Hải đều ghi nhận mức tăng. Thép cuộn cán nóng SHHCcv1 tăng 1,75%, thép cây SRBcv1 và thép dây SWRcv1 tăng khoảng 1,6%, trong khi thép không gỉ SHSScv1 giảm khoảng

0,4%.

Hà Trần *(t/h)*